TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2025/QĐST-HNGĐ	

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị C**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu G, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn H**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu G, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị C và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Linh A, sinh ngày 23/6/2018 và Hoàng Quốc B, sinh ngày 29/4/2020; Chị Bùi Thị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 con chung/ 01 tháng, cấp dưỡng nuôi 02 con chung tổng số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/02 con chung/01 tháng, kể từ tháng 01/2026 đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng. Chị Bùi Thị C có quyền, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị Bùi Thị C và anh Hoàng Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị C tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi

nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ. Xác nhận chị C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006388 ngày 04/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền